

Mẫu số 89-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP

ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....⁽²⁾/KN-DS

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

KHÁNG NGHỊ GIÁM ĐỐC THẨM

Đối với Bản án (Quyết định) số ngày tháng năm
của Tòa án nhân dân

CHÁNH ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI⁽³⁾

Căn cứ vào Điều 326, khoản 2 Điều 331 và khoản 2 Điều 332 (nếu có) của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án về “*Tranh chấp*.....” giữa:

1. Nguyên đơn:⁽⁴⁾

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:⁽⁵⁾

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:⁽⁶⁾

2. Bị đơn:⁽⁷⁾

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:⁽⁸⁾

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:⁽⁹⁾

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽¹⁰⁾

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽¹¹⁾

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽¹²⁾

NHẬN THẤY⁽¹³⁾:

XÉT THẤY⁽¹⁴⁾:

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Kháng nghị đối với Bản án (Quyết định) số ngày tháng năm của Tòa án nhân dân về phần⁽¹⁵⁾.....
2. Đề nghị Tòa án nhân dân xét xử giám đốc thẩm
3. Tạm đình chỉ thi hành Bản án (Quyết định) số ngày tháng năm của Tòa án nhân dân về phần⁽¹⁶⁾..... cho đến khi có quyết định giám đốc thẩm (nếu có).

Nơi nhận:

- Ghi theo quy định tại Điều 336 BLTTDS;
- Lưu: VT (VP,), hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN⁽¹⁷⁾

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 89-DS:

- (1) (3) Ghi tên Tòa án nhân dân cấp cao nào (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ban hành quyết định kháng nghị.
- (4) Nguyên đơn là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ cư trú (nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên ghi ngày, tháng, năm sinh và họ tên người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên). Trường hợp nguyên đơn là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.
- (5) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và ghi họ tên, địa chỉ cư trú; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với nguyên đơn; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "được ủy

quyền theo văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...". Trường hợp người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, thì ghi họ tên, chức vụ của người đó.

(6) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Ghi họ tên, địa chỉ cư trú (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều nguyên đơn thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn nào.

(7) và (10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) và (11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) và (12) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(13) Trích phần quyết định của Bản án sơ thẩm, phúc thẩm (nếu có) bị kháng nghị.

(14) Nhận xét, phân tích những vi phạm, sai lầm của bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị.

(15) (16) Trường hợp kháng nghị toàn bộ bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì bỏ “về phần...”; trường hợp kháng nghị một phần bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì ghi cụ thể phần bị kháng nghị (ví dụ: về phần bồi thường thiệt hại...”.

(17) Trường hợp Chánh án ủy quyền cho Phó Chánh án ký kháng nghị thì ghi như sau:

KT. CHÁNH ÁN

PHÓ CHÁNH ÁN